

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày: 17-6 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Chiến

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Kim Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

- Trần Trung H, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1990 tại huyện A, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D - sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị E – sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 87/2008/HS-ST ngày 11/09/2008 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã tuyên phạt Trần Trung H 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thử thách 1 năm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/3/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Đoàn Văn T, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1979 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Thôn F, xã G, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn I - sinh năm 1957 và bà Lưu Thị K –

sinh năm 1955; có vợ là Đặng Thị Ngọc L – sinh năm 1993 và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Tháng 11/2018 bị Công an xã M, huyện N, tỉnh Phú Thọ xử phạt cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư; nhân thân: Tại bản án số 05/2002/HS-ST ngày 31/01/2002 TAND huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Đối với phần trách nhiệm dân sự, bị cáo chưa bồi thường được cho bị hại và đến nay người được thi hành án không có đơn yêu cầu nên hết thời hiệu thi hành án, xác định Đoàn Văn T đã thi hành xong bản án nêu trên. Tại bản án số 09/2005/HS-ST ngày 18/01/2005 bị TAND tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Đối với phần trách nhiệm dân sự, chưa bồi thường được cho bị hại và đến nay người được thi hành án không có đơn yêu cầu, đã hết thời hiệu thi hành án. Đến thời điểm phạm tội, bị cáo đều đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã G, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Thiều Quang P, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Trần Hồng R, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Khu A1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Ông Chu Văn S, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 01/02/2019, Cơ quan điều tra - Công an huyện Đoan Hùng nhận được tin báo của ông Thiều Quang P sinh năm 1965 ở thôn Q, xã G, huyện Đ, nội dung: Đối tượng Đoàn Văn T sinh năm 1979 ở thôn F, xã G có hành vi trộm cắp 01 thùng cattong trong đó có 10 lon nước ngọt, 10 lon bia, 02 hộp bánh, 01 hương vòng và 01 hộp mứt tết của gia đình ông P. Khi CQĐT đến hiện trường để làm việc thì T ném 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống đường trước cửa hàng nhà ông P. CQĐT yêu cầu T nhặt lên và kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 gói nhỏ gói bằng mảnh giấy hai mặt đều có chữ in màu đen bên trong chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong trong bì số 01). Ngoài ra T

còn tự giác giao nộp 01 gói nhỏ gói ngoài bằng tờ tiền 5000đ bên trong chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong trong bì số 02). T khai nhận chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra Cơ quan điều tra tạm giữ của Đoàn Văn T 10 lon nước ngọt, 10 lon bia, 02 hộp bánh, 01 hương vòng và 01 hộp mứt tết, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim 0968.699.919 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 30M8-4955.

Ngày 02/02/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoàn Hùng ra Quyết định trưng cầu giám định 02 gói nhỏ thu giữ của Đoàn Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 337 ngày 05/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột cục màu trắng chứa bên trong bì niêm phong số 01 gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,076 gam, loại Heroine.

Mẫu chất bột cục màu trắng chứa bên trong bì niêm phong số 02 gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,035 gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ”.

Ngày 19/02/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đoàn Hùng quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đoàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra Đoàn Văn T khai nhận: 02 gói Heroine CQĐT thu giữ là do T mua của Trần Trung H sinh năm 1990 ở xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 31/01/2019 và 01/02/2019. Ngày 01/03/2019, CQĐT - Công an huyện Đoàn Hùng đã tiến hành triệu tập Trần Trung H đến Công an huyện Đoàn Hùng để làm việc. Tại đây CQĐT phát hiện trong túi quần bò bên phải H đang mặc có 01 gói nilon màu trắng, quần xung quanh là dây chun màu đỏ. Bên trong chứa chất bột cục màu trắng, H khai là ma túy Heroine tàng trữ mục đích ai mua thì bán. CQĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời niêm phong vật chứng. Ngoài ra tạm giữ của H 1.050.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoàn Hùng ra Quyết định trưng cầu giám định gói chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của Trần Trung H. Tại bản Kết luận giám định số 414 ngày 04/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu vật gửi đến giám định thu giữ của Trần Trung H là ma túy, loại Heroine có khối lượng 4,274 gam.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ”.

Ngày 04/03/2019 CQĐT – Công an huyện Đoàn Hùng Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đồng thời ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với H, đồng thời ra Quyết định nhập vụ án hình sự “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do Đoàn Văn T thực hiện với vụ án “*Mua bán trái phép chất ma túy*” do Trần Trung H thực hiện để điều tra chung.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Đoàn Văn T và Trần Trung H đều là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên cho nhau số điện thoại để liên lạc mua ma túy sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định trong hai ngày 31/01/2019 và 01/02/2019 Trần Trung H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Văn T cụ thể như sau

- ***Lần 1:*** Khoảng 16 giờ ngày 31/01/2019, Đoàn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, biển số 30M8-4955 mang theo 200.000đ đến nhà Trần Trung H ở thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang để mua ma túy Heroine sử dụng. Khi đến nơi, T đi vào trong nhà H. Tại đây, T hỏi mua 200.000đ ma túy Heroine. H đồng ý bán và nhận 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ của T rồi đưa lại cho T 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng có in chữ màu đen, bên trong là chất bột cục màu trắng. Số ma túy này T mang về nhà sử dụng hết một phần, phần còn lại gói vào 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ rồi cất giấu vào trong người.

- ***Lần 2:*** Khoảng 11 giờ ngày 01/02/2019, T dùng điện thoại lắp sim số 0968.699.919 gọi điện đến số điện thoại của H là 0971.671.402 hỏi mua 200.000đ ma túy Heroine. H đồng ý bán và hẹn T đến nhà để giao nhận. Khoảng 30 phút sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển số 30M8-4955 mang theo 200.000đ đến thì thấy trong nhà H có khách. Cả hai chuyển địa điểm đến nghĩa trang thuộc thôn B, xã C, huyện A để giao nhận. Tại đây H đưa cho T 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng có in chữ màu đen bên trong chứa chất bột cục màu trắng và nhận của T 200.000đ. Sau khi mua được Heroine, T cất giấu trong người rồi đi đến cửa hàng tạp hóa nhà ông P trộm cắp tài sản thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Trần Trung H khai nhận ngoài hai lần bán ma túy Heroine cho Đoàn Văn T như nêu trên H còn 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Công X sinh năm 1990 ở xã U, huyện Đ. Cơ quan điều tra nhiều lần tiến hành triệu tập X nhưng X không có mặt tại địa phương. Do đó CQĐT tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ thì xử lý sau.

Nguồn gốc số Heroine bán cho T, X và số ma túy Heroine tàng trữ ngày 01/3/2019, H khai:

- Ngày 15/01/2019, Hiếu bắt xe khách đi đến phường A2, thành phố A3, tỉnh Thái Nguyên mua của nam giới tên B1 tên thật là Trần Quý B2 sinh năm 1978 với giá 2.500.000đ mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại hai lần bán cho T thu được số tiền 400.000đ;

- Ngày 25/02/2019, H tiếp tục mua của B2 01 gói Heroine với giá 5.000.000đ. Số ma túy này H đã sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong người mục đích ai mùa thì bán. Khi CQĐT triệu tập đến Công an huyện Đoàn Hùng làm việc, H vẫn cất giữ trong người, sau đó bị Công an huyện Đoàn Hùng phát hiện, thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như nêu trên.

Cơ quan điều tra triệu tập Trần Quý B2 đồng thời tiến hành đối chất giữa B2 và H. Tuy nhiên Trần Quý B2 không thừa nhận hành vi bán trái phép Heroine cho H. Ngoài lời khai của Trần Trung H, CQĐT không thu thập thêm được tài liệu chứng cứ nào khác nên tiếp tục điều tra để làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi trộm cắp 10 lon nước ngọt, 10 lon bia, 02 hộp bánh, 01 hương vòng và 01 hộp mứt tết của Đoàn Văn T. Tại Biên bản định giá tài sản số 11 ngày 26/02/2019 Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: Giá trị tài sản thời điểm định giá là 397.000đ. CQĐT đã trả lại toàn bộ số tài sản này cho ông Thiều Quang P.

Về vật chứng: Quá trình điều tra tạm giữ: 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 337/KLGĐ ngày 03/02/2019 và 01 bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 414/KLGĐ ngày 04/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú T; 01 bì niêm phong bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ; 01 vỏ bao thuốc lá; số tiền 1.050.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim 0968.699.919 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 30M8-4955.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ĐH ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Đoàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng đối với các bị cáo với tội

danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, các bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố.
Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố:

Bị cáo Trần Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Trung H từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Văn T từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 sim điện thoại số 0968.699.919, 01 vỏ bao thuốc lá

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen biển kiểm soát: 30M8- 4955, 01 bì niêm phong có tờ tiền 5.000đ và truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo nhưng tạm giữ để thi hành án.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì, đều thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong 02 ngày 31/01/2019 và 01/02/2019 tại nhà ở của mình và tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Tuyên Quang, Trần Trung H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Văn T thu được số tiền 400.000đ. Hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Hành vi tàng trữ trong người 0,111g ma túy Heroine của Đoàn Văn T tại thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ ngày 01/02/2019 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 0,5gam”

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Trần Trung H và Đoàn Văn T có nhân thân xấu, đều đã từng bị kết án. Bị cáo H bị kết án khi tuổi đời còn rất trẻ. Bị cáo T đã 2 lần bị kết án và 1 lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Các bị cáo đều là những thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động, có trình độ văn hóa, có đủ nhận thức để điều chỉnh hành vi xử sự của bản thân cho đúng với quy định của pháp luật, nhưng do ham ăn chơi, đua đòi nên đều sử dụng ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo H còn bán ma túy nhiều lần cho người khác để kiếm lời.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Chiếc sim điện thoại số 0968.699.919 bị cáo T dùng liên lạc mua ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh và xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 30M8 - 4955 được bị cáo T sử dụng để liên lạc mua ma túy và là phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền bị cáo H bán ma túy, thu lời 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo H do không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo còn bị truy thu số tiền mua bán ma túy nên sẽ tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 5.000đ được bị cáo T dùng để gói ma túy nên sẽ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về nguồn gốc ma túy bị cáo H khai mua của người nam giới tên Trần Quý B2 (Tên gọi khác: B1) ở thành phố B3, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra, Trần Quý B2 không thừa nhận hành vi bán trái phép heroine cho H. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không thu thập được thêm tài liệu chứng cứ nào khác nên tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[8]. Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận còn bán ma túy cho Nguyễn Công X ở xã U, huyện Đ. Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập X nhưng X không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý, sau này làm rõ sẽ xử lý sau.

[9]. Trong vụ án này, bị cáo T còn có hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 397.000đ của ông Thiều Quang P. Do giá trị tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000đ. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho ông Thiều Quang P, không xử lý hình sự đối với bị cáo mà chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

[10]. Quá trình điều tra, bị cáo H sử dụng chiếc xe máy mượn của một người khách đến chơi nhà. Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông này là ai. Chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc để bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo đã làm mất. Quá trình điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trần Trung H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (04/3/2019).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Trung H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đoàn Văn T cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,031 và 0,012 gam ma túy được niêm phong dán kín trong một bì giấy được đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự

- Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định tại kết luận giám định số 337/KLGD ngày 03/02/2019 .

- Tịch thu để tiêu hủy 3,661 gam ma túy được niêm phong dán kín trong một bì giấy được đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định tại kết luận giám định số 414/KLGD ngày 04/3/2019

- Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại số 0968.699.919 và 01 vỏ bao thuốc lá của bị cáo Đoàn Văn T

- Sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel

màu xanh, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 30M8 - 4955 của bị cáo Đoàn Văn T.

- Truy thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Trung H để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung H số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Trung H, Đoàn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mai Linh